

Chúng tôi đã chuyển mạnh công tác phát triển đảng vào công nhân trẻ và trực tiếp sản xuất

Tán Sĩ

Bí thư chi bộ phân xưởng tạp phẩm

Nhà máy văn phòng phẩm Hồng Hà

Mấy năm qua, chi bộ chúng tôi đã có nhiều cố gắng trong công tác phát triển đảng. Năm sau phát triển nhiều hơn năm trước. Gần hết số đảng viên mới được kết nạp trong thời gian gần đây là những công nhân trẻ và trực tiếp sản xuất, là những người ưu tú, những chiến sĩ thi đua hoặc lao động tiên tiến được giác ngộ về Đảng, về giai cấp. Chúng tôi đã bước đầu rút ra một số kinh nghiệm về mặt này.

Chúng tôi cho rằng vấn đề quan trọng hàng đầu là phải làm cho toàn thể đảng viên thấy rõ yêu cầu cấp bách của việc đưa những công nhân ưu tú, trẻ tuổi và trực tiếp sản xuất vào Đảng. Thực chất đây là việc xác định phương hướng phát triển Đảng cụ thể của chi bộ chúng tôi.

Năm 1965, trong khi học tập các chỉ thị của Trung ương Đảng và của Thành uỷ Hà Nội về công tác phát triển đảng, chúng tôi đã chú ý liên hệ đến tình hình cụ thể của chi bộ. Tất cả đảng viên chúng tôi đều thấy rõ rằng: nhiệm vụ của phân xưởng ngày càng nặng nề, quy mô sản xuất được mở rộng, số công nhân năm 1966 tăng hơn hai lần so với năm 1965; phân xưởng lại phân tán ra nhiều nơi cách xa nhau, trong sản xuất có nhiều khó khăn. Trong khí đó, công tác phát triển đảng làm rất chậm, cả năm 1965 chỉ kết nạp được ba đảng viên mới. Đảng viên quá ít, năm 1966 mới đạt 11,6% so với tổng số công nhân. Sự phân bố đảng viên không đều. Nhiều tổ sản xuất chưa có tổ đảng, thậm chí chưa có đảng viên. Gần hết số đảng viên đều trên 40 tuổi, sức yếu, không đi làm ca đêm được. Do đó, việc phát huy vai trò lãnh đạo và kiểm tra của chi bộ đối với sản xuất và các mặt hoạt động trong phân xưởng đã bị hạn chế. Ở

một số tổ sản xuất, tình trạng kỷ luật lao động lỏng lẻo, hụt mức kế hoạch sản xuất... diễn ra thường xuyên. Từ thực tế đó, chúng tôi gọi cho đảng viên thấy việc đưa thêm lực lượng mới vào Đảng là một vấn đề cấp bách để nâng cao sức chiến đấu và phát huy vai trò lãnh đạo của chi bộ.

Tình hình thực tế của phân xưởng chúng tôi đòi hỏi phải đưa thêm nhiều nam nữ công nhân trẻ, trực tiếp sản xuất được giác ngộ về Đảng, về giai cấp vào Đảng. Song khi bàn bạc cụ thể thì có nhiều ý kiến chưa nhất trí. Nhiều đồng chí vin có phải "thận trọng", cho rằng không nên vội vàng, hãy để họ "rèn luyện, thử thách" một thời gian nữa. Có đồng chí nói thẳng ra rằng nam nữ thanh niên thành phố chưa được giáo dục nhiều, hãy kết nạp những anh chị em đã làm lâu năm trong phân xưởng. Một số đồng chí lại cho là mình có tuổi, khó gần gũi lớp trẻ; hoặc công tác bận nhiều, không có thì giờ đi sâu tuyên truyền, giáo dục quần chúng. Những ý kiến trên rõ ràng là biểu hiện của tư tưởng hẹp hòi đối với thanh niên, nhất là nữ thanh niên, tư tưởng ngại khó trong việc làm công tác quần chúng.

Chúng tôi đã giúp nhau thấy rõ vai trò của thanh niên trong sản xuất, giúp nhau hiểu về cách đánh giá sự tiến bộ của con người. Bằng cách nêu gương tốt của những con người thanh niên cụ thể ở từng tổ sản xuất chúng tôi giúp nhau thấy rõ những công nhân trẻ tuổi, nam cũng như nữ, là lực lượng xung kích trong sản xuất và chiến đấu. Nhiều anh chị em là người xuất thân từ các gia đình lao động, con em cán bộ, lớn lên và được giáo dục dưới chế độ mới. Họ đang say mê sản xuất và học tập khoa học kỹ thuật, phát huy được vai trò đầu tàu trong các tổ sản xuất. Đành rằng họ còn có nhiều mặt yếu hoặc có những khuyết điểm về tư tưởng, tác phong, sinh hoạt, song nếu chúng ta chủ động và tích cực giúp đỡ, bồi dưỡng họ một cách liên tục, thì đây là nguồn lực lượng tiềm tàng vô tận bổ sung cho Đảng.

Xuất phát từ tình hình thực tế của phân xưởng, từ sự chuyển biến nhận thức trong việc đánh giá vị trí và vai trò của thanh niên, chi bộ chúng tôi đã xác định được phương hướng phát triển Đảng cụ thể của mình là: chú trọng những khâu, những tổ sản xuất chưa có đảng viên, tích cực phát triển Đảng vào nam nữ thanh niên trực tiếp sản xuất.

Sau khi đã có phương hướng đúng đắn trên, chúng tôi đã chỉ đạo chặt chẽ các biện pháp thực hiện sau đây :

Trước hết, chúng tôi ra sức tăng cường công tác quần chúng của đảng viên. Vì làm tốt công tác quần chúng là cơ sở để làm tốt công tác phát triển đảng. Chi bộ chúng tôi đã phân công mỗi đảng viên phụ trách một số quần chúng nhất định. Yêu cầu của công tác quần chúng được đề ra rõ rệt: thông hiểu tình cảm, nắm được hoàn cảnh sinh hoạt và điều kiện công tác của những anh chị em do mình giúp đỡ. Hàng tháng, trong những kỳ sinh hoạt chi bộ hoặc tổ đảng, đảng viên phải báo cáo rõ sự tiến bộ, diễn biến tư tưởng, những khó khăn trong công tác, sản xuất và đời sống, những ưu điểm và khuyết điểm của từng người.

Để hỗ trợ cho công tác quần chúng của đảng viên, chúng tôi đã biến nội dung tìm hiểu trên đây thành một trong những tiêu chuẩn thi đua của công đoàn phân xưởng. Hàng tháng, nhất là trong những lúc gặp nhiều khó khăn, chúng tôi đã tổ chức những cuộc trao đổi về tình hình và nhiệm vụ của phân xưởng giữa đảng viên và những quần chúng tích cực, những anh chị em giữ cương vị chủ chốt trong sản xuất và công tác ở các tổ đối tượng bồi dưỡng để kết nạp vào Đảng,... nhằm nâng cao giác ngộ chính trị và tư tưởng, thúc đẩy anh chị em hăng hái vươn lên.

Đảng viên đã nêu cao tinh thần trách nhiệm của mình, ngày càng gần gũi quần chúng hơn. Có nữ đồng chí trên 40 tuổi đã đạp xe đi xa hàng năm, sáu chục ki-lô-mét để thăm hỏi, tìm hiểu quần chúng mình phụ trách. Quan hệ giữa quần chúng và đảng viên ngày càng gắn bó.

Thứ hai, chúng tôi tích cực xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ đối tượng kết nạp vào Đảng. Chúng tôi thông qua đảng viên và các tổ chức quần chúng như phân đoàn thanh niên, công đoàn,... để nắm số quần chúng tích cực. Chúng tôi đặc biệt nắm chắc phân đoàn thanh niên. Bí thư chi bộ cùng với phân đoàn trưởng thanh niên luôn luôn đi sâu bồi dưỡng, giáo dục quần chúng thanh niên, giúp họ nhận rõ nhiệm vụ phấn đấu thực hiện lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, mà trước mắt là sản xuất và chiến đấu như thế nào để xứng đáng là cánh tay của Đảng. Mỗi tháng hoặc ba tháng một lần, ban chấp hành thanh niên phải giới thiệu số đoàn viên ưu tú nhất định cho chi bộ. Việc này vừa có tác dụng nêu cao ý thức trách nhiệm của Đoàn đối với Đảng, vừa tạo nên không khí phấn đấu trở thành đảng viên trong thanh niên.

Nhờ vậy, đội ngũ đối tượng bồi dưỡng để kết nạp vào Đảng của chúng tôi ngày càng đông, thường xuyên có trên 50 người. Mỗi tháng một lần, sau mỗi kỳ sinh hoạt chi bộ, chúng tôi lại gặp số anh chị em này để truyền đạt tinh thần hội nghị chi bộ, hoặc kể chuyện thời sự, hoặc báo cáo tình hình hoàn thành kế hoạch trong tháng và bàn những việc phải làm, hoặc đánh giá những ưu điểm, khuyết điểm của anh chị em,... Qua đó, chúng tôi giúp anh chị em xác định động cơ vào Đảng đúng đắn. Việc đó vừa nâng cao nhận thức của họ, vừa động viên họ hăng say sản xuất, công tác, học tập.

Ba tháng một lần, chúng tôi xem lại đội ngũ đối tượng trên và bổ sung thêm những quần chúng ưu tú mới. Nhưng anh chị em phải đưa ra ngoài đội ngũ trên thường là người có lý lịch không rõ ràng. Kinh nghiệm cho thấy chúng ta phải thận trọng từ khâu lựa chọn quần chúng đưa vào hàng ngũ đối tượng bồi dưỡng đã kết nạp vào Đảng vì nếu không, khi rút một người nào ra sẽ gây ảnh hưởng xấu đến tư tưởng của họ.

Chúng tôi đã khắc phục tình trạng trên bằng cách thông qua phòng tổ chức của nhà máy, tìm hiểu bước đầu lý lịch từng người trước khi đưa họ vào đội ngũ đối tượng trên.

Do có một đội ngũ đối tượng đông đảo và tốt chúng tôi đã chủ động trong việc bồi dưỡng và đưa quân chúng ưu tú vào Đảng, kế hoạch định ra trong từng tháng, từng quý được sát, tránh được tình trạng làm đến đâu hay đến đó.

Thứ ba, chúng tôi đặc biệt coi trọng việc giáo dục đảng viên dự bị. Trong khi bồi dưỡng đối tượng kết nạp vào Đảng, chúng tôi đã chú ý giáo dục anh chị em về Đảng, về giai cấp và nhiệm vụ của đảng viên, và đã chú ý thử thách, rèn luyện họ trong công tác thực tế. Sau khi đã kết nạp họ vào Đảng, chúng tôi vẫn phải chú ý thử thách, giáo dục để nêu cao tính đảng, nêu cao vai trò tiên phong gương mẫu và thực hiện tốt 10 nhiệm vụ đảng viên.

Đối với đảng viên dự bị, trách nhiệm của đảng viên cũ hết sức nặng nề. Đảng viên cũ là những huấn luyện viên tốt của đảng viên dự bị. Phải chủ động giúp đỡ họ trong mọi lúc, ở một nơi. Ngoài việc giúp đỡ họ trong cuộc sống và trong các hoạt động xã hội khác, chúng tôi bố trí đảng viên cũ luôn luôn ở gần họ như hình với bóng trong sản xuất và công tác để có điều kiện giúp họ được thường xuyên, kịp thời và chặt chẽ hơn. Trong sinh hoạt Đảng, qua việc kiểm điểm công tác, tư tưởng hằng tháng, chúng tôi giúp đỡ các đồng chí đó trau dồi ý thức tổ chức, kỷ luật của Đảng. luôn nhắc lại lời thề khi vào Đảng của họ để nâng cao ý thức trách nhiệm của họ, tiếp tục xây dựng cho họ một động cơ vào Đảng đúng đắn.

Điều quan trọng nhất vẫn là rèn luyện họ trong phong trào quần chúng thi đua liên tục được phát động trong từng tháng, từng quý ở phân xưởng. Tất cả các đảng viên đều phải vào tự vệ và được phân công vào những khâu quan trọng, khâu yếu trong sản xuất. Ví dụ, trong số 20 đảng

viên mới kết nạp năm 1967, chúng tôi đã đưa 10 đồng chí vào làm tổ trưởng, phó tổ trưởng tổ sản xuất và 10 đồng chí vào làm tổ trưởng công đoàn, đoàn thanh niên, v.v...

Chúng tôi còn tự tổ chức lớp học tập trung cho đảng viên mới. Ngoài việc học theo chương trình cơ bản do cấp trên quy định, chúng tôi giúp cho đồng chí đó tìm hiểu sâu hơn và có hệ thống hơn về nhiệm vụ đảng viên, những nguyên tắc và phương pháp công tác của Đảng, những đường lối, chính sách của Đảng,... Đảng viên mới bắt buộc phải học qua những lớp bồi dưỡng này.

Chính nhờ có sự giáo dục và rèn luyện liên tục như trên, đảng viên mới trong chi bộ chúng tôi đã hoàn thành nhiệm vụ một cách xuất sắc. Trong ba năm qua, không một đồng chí đảng viên mới nào phạm sai lầm, khuyết điểm đến nỗi phải kéo dài thời gian dự bị; tất cả đều được bầu là lao động tiên tiến của phân xưởng.

Cuối cùng, chúng tôi quy định rõ ràng trách nhiệm của chi bộ, tổ đảng và đảng viên; thường xuyên bồi dưỡng cho đảng viên về phương pháp, thủ tục làm công tác phát triển đảng. Chúng tôi coi phát triển Đảng là nhiệm vụ thường xuyên của từng đảng viên, là một tiêu chuẩn phấn đấu thực hiện yêu cầu "bốn tốt" của tổ đảng và đảng viên. Hằng tháng, chi bộ sinh hoạt bàn bạc và kiểm điểm việc thực hiện kế hoạch phát triển Đảng, tổ đảng sẽ giành một trong ba kỳ sinh hoạt tổ đảng hằng tháng để bàn về việc này. Quy định trên đây biến thành một chế độ sinh hoạt có nền nếp. Đây là cách tốt nhất đôn đốc đảng viên luôn luôn có ý thức trong việc hoàn thành trách nhiệm của mình. Chi uỷ chúng tôi phân công nhau thường xuyên đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch của các tổ đảng, đảng viên. Một mặt, bồi dưỡng cho các đồng chí đó về những thủ tục phải làm và trách nhiệm của một đảng viên cũ trong việc tuyên truyền

giới thiệu một người vào Đảng. Mặt khác, giúp các đồng chí đó giải quyết những khó khăn về phương pháp, uốn nắn những lệch lạc.

Do thấy được khó khăn của một số nữ đồng chí có tuổi trong việc thăm tra lý lịch của những đối tượng ở xa, chi bộ chúng tôi đã quyết định: các đồng chí ở tổ sản xuất và các đồng chí già, yếu sẽ được phân công theo dõi và thăm tra lý lịch của những đối tượng ở cách Hà Nội khoảng 20km đến 30km còn những đối tượng ở xa hơn nữa thì do chi uỷ chịu trách nhiệm. Quy định này làm cho tất cả các đồng chí trong chi bộ đều tham gia công tác phát triển đảng được tốt.

Nhờ có phương hướng đúng đắn và những biện pháp tích cực trên đây, mấy năm qua chi bộ chúng tôi đã có tiến bộ rõ rệt về mặt này. Năm 1966 kết nạp được 10 đồng chí và năm 1967 kết nạp được 20 đồng chí. Trong số 30 đồng chí đảng viên mới đó, có 29 đồng chí là công nhân trực tiếp sản xuất, gần hết là công nhân dưới 30 tuổi, trong đó có 19 đồng chí là đoàn viên thanh niên lao động và 21 đồng chí là nữ.

Các đồng chí đảng viên mới tiếp thụ đường lối chính sách của Đảng và chỉ thị, nghị quyết của đảng uỷ, chi uỷ tương đối nhanh, phát huy được tác dụng tích cực trên mọi lĩnh vực hoạt động của phân xưởng. Trong sản xuất, 100% số đảng viên mới là lao động tiên tiến. Các đồng chí là người có năng suất cao, luôn luôn có mặt ở những nơi khó khăn nhất. Chính các đồng chí đó là người làm cho tổ ru-băng khắc phục được tình trạng tùy tiện làm đến đâu hay đến đấy, nay đã hoàn thành vượt mức kế hoạch trong hoàn cảnh mất điện thường xuyên, phải sản xuất theo lối thủ công; làm cho tổ mực từ chỗ bảo quản nguyên vật liệu rất kém, tiền lên đưa năng suất từ ba nghìn chai lên bảy nghìn chai mực một ngày. Có đồng chí đã tận tình giúp đỡ một công nhân từ chỗ là người lạc hậu nhất nhà máy nay trở thành lao động khá, có tiến bộ về tư tưởng, hứa sẽ phấn đấu trở thành đảng viên.

Lực lượng mới này đã làm thay đổi cơ cấu của chi bộ chúng tôi. So năm 1967 với năm 1965, đảng viên trẻ từ 0,7% tăng lên 77,8% đảng viên trực tiếp sản xuất từ 85% tăng lên 91% và đảng viên nữ từ 30% tăng lên 72%. Đảng viên được bố trí đều khắp trong tất cả các tổ sản xuất. Tuy mới xây dựng được 8 tổ đảng trong số 14 tổ sản xuất, nhưng 12 trong số 14 tổ sản xuất đã có đảng viên làm tổ trưởng hoặc phó tổ trưởng. Các đảng viên mới cũng được chi bộ giao nhiệm vụ phụ trách các tổ thanh niên và tổ công đoàn. Nhờ vậy, các một hoạt động ở khâu tổ sản xuất đã được đẩy mạnh rõ rệt.

Số đồng chí này cũng là cái cầu tốt nhất nối liền chi bộ với quần chúng công nhân trẻ ở các tổ sản xuất, tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển Đảng của chúng tôi từ nay về sau. Nhờ phát triển mạnh như vậy, chúng tôi đã bố trí lại đội ngũ cán bộ ít khâu tổ sản xuất, chi bộ trực tiếp nắm được các khâu sản xuất và công tác quan trọng qua các đồng chí này. Được sự bồi dưỡng của tập thể chi bộ chính đây là nguồn dự trữ phong phú bổ sung đội ngũ cán bộ cơ sở.

Những kết quả trên đây càng làm cho chúng tôi thêm tin tưởng vào lớp công nhân trẻ, thúc đẩy chúng tôi mạnh mẽ hơn nữa trong công tác phát triển đảng. Tuy vậy, chúng tôi còn phải cố gắng nhiều hơn nữa trong việc đưa các nữ thanh niên ưu tú vào Đảng và tăng cường hơn nữa việc rèn luyện giáo dục đòi tượng kết nạp vào Đảng và đảng viên mới, nhằm đáp ứng được yêu cầu nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng